1,Chủ thể nào dưới đây đang áp dụng pháp luật...

Câu 1 **Chủ thể nào dưới đây đang áp dụng pháp luật?**

A. Giáo viên tham dự kỳ thi nâng hạng chức danh nghề nghiệp.

B. Công dân tiến hành nộp thuế theo quy định của pháp luật.

C. Công chức tư pháp giải thích pháp luật cho công dân.

D. Doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký chữ ký số tại cơ quan có thẩm quyền.

Câu 2 **Hành vi nào dưới đây là hành vi thi hành pháp luật?**

A. Đăng ký tham gia xét tuyển vào đại học.

B. Không dừng đỗ xe ở nơi có biển cấm đỗ xe.

C. Tố giác hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

D. Tiến hành xử phạt hành vi vi phạm giao thông đường bộ

Câu 3 **Chủ thể sử dụng pháp luật bằng cách thức nào?**

A. Ra quyết định làm phát sinh quan hệ pháp luật.

B. Thực hiện hành vi theo quy định mà pháp luật cho phép.

C. Không thực hiện những hành vi mà pháp luật cấm.

D. Ra quyết định làm chấm dứt quan hệ pháp luật.

Câu 4 **Yếu tố khác biệt cơ bản giữa áp dụng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật khác là gì?**

A. Khách thể.

B. Nội dung.

C. Chủ thể.

D. Mục đích.

Câu 5 **Vi phạm pháp luật là ….. trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.**

A. suy nghĩ

B. hành vi

C. quan điểm

D. hành động

Câu 6 **Yếu tố nào không thuộc mặt chủ quan của vi phạm pháp luật?**

A. Phương tiện vi phạm.

B. Lỗi.

C. Mục đích.

D. Động cơ.

Câu 7 **Lỗi của chủ thể vi phạm pháp luật là gì?**

A. Trạng thái tâm lý đối với hành vi trái pháp luật và hậu quả của hành vi.

B. Kết quả trong ý thức chủ quan mà chủ thể mong muốn đạt được.

C. Thiệt hại về con người, tài sản và vật chất khác.

D. Nguyên nhân thúc đẩy chủ thể vi phạm pháp luật.

Câu 8 **Xác định hình thức lỗi trong tình huống sau: “Bác sĩ để quên dụng cụ khi phẫu thuật cho bệnh nhân”.**

A. Vô ý do cẩu thả.

B. Vô ý vì quá tự tin.

C. Cố ý gián tiếp.

D. Cố ý trực tiếp.

Câu 9 **Hình thức lỗi nào luôn chứa đựng cả động cơ và mục đích vi phạm pháp luật?**

A. Cố ý gián tiếp.

B. Cố ý trực tiếp.

C. Vô ý vì quá tự tin.

D. Vô ý do cẩu thả.

Câu 10 **Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, thì loại vi phạm pháp luật nào nguy hiểm nhất?**

A. Hình sự.

B. Kỷ luật.

C. Hành chính.

D. Dân sự.

Câu 11 **Biện pháp cưỡng chế nhà nước nào dưới đây được coi là nghiêm khắc nhất?**

A. Tù có thời hạn.

B. Phong tỏa tài khoản.

C. Cấm đi khỏi nơi cư trú.

D. Bắt, tạm giữ, tạm giam.

Câu 12 **Xét các điều kiện của chủ thể, khi nào chủ thể không bị truy cứu trách nhiệm pháp lý?**

A. Bị tòa án tuyên mất năng lực hành vi dân sự.

B. Đang tham gia nghĩa vụ quân sự.

C. Là công dân nước ngoài.

D. Đang trong thời gian nuôi con nhỏ.

Câu 13 **Nguồn chủ yếu của hệ thống Common Law là gì?**

A. Án lệ.

B. Văn bản quy phạm pháp luật.

C. Tập quán.

D. Điều ước quốc tế.

Câu 14 **Công dân thực hiện nghĩa vụ một cách chủ động, tích cực là hình thức… pháp luật.**

A. tuân thủ

B. áp dụng

C. sử dụng

D. thi hành

Câu 15 **Vi phạm kỷ luật xâm hại đến…**

A. quyền tài sản và nhân thân của cá nhân.

B. quan hệ chấp hành – điều hành trong cơ quan nhà nước.

C. quan hệ quản lý giữa nhà nước với công dân.

D. các quy tắc, quy định, quy chế trong các đơn vị, cơ quan

Câu 16 **Nội dung nào dưới đây không thuộc dấu hiệu nhận biết vi phạm pháp luật?**

A. Khách thể bị hành vi vi phạm pháp luật xâm hại.

B. Tính trái pháp luật của hành vi.

C. Lỗi của chủ thể.

D. Năng lực trách nhiệm pháp lý của chủ thể.

Câu 17 **Điểm khác biệt cơ bản giữa hai hệ thống Common Law và Civil Law là gì?**

A. Phạm vi áp dụng của hệ thống PL.

B. Nguồn pháp luật và nguyên tắc giải quyết tranh chấp.

C. Căn cứ phân chia hệ thống pháp luật.

D. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh.

Câu 18 **Pháp luật La Mã cổ đại được hệ thống pháp luật nào tiếp thu và mô phỏng lại?**

A. Xã hội chủ nghĩa.

B. Châu Âu lục địa.

C. Anh – Mỹ.

D. Hồi giáo.

Câu 19 **Khái niệm hệ thống pháp luật ở phạm vi hẹp được hiểu là?**

A. Hệ thống các quy phạm pháp luật do một nhóm quốc gia ban hành.

B. Hệ thống các quy phạm pháp luật của một quốc gia nhất định.

C. Hệ thống các nguyên tắc và học thuyết chính trị, pháp lý.

D. Hệ thống các văn bản pháp luật có hiệu lực pháp lý thống nhất.

Câu 20 **Thành tố nhỏ nhất của hệ thống pháp luật là?**

A. Điều luật.

B. Ngành luật.

C. Quy phạm pháp luật.

D. Chế định pháp luật.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app